

Khu VH-LS Bắc Hải Vân

Tên khác

Bạch Mã-Hải Vân, Col des Nuages

Tỉnh

Thừa Thiên Huế

Tình trạng

Đề xuất

Ban quản lý được thành lập

Có

Vĩ độ

16°10' - 16°15' vĩ độ Bắc

Kinh độ

107°51' - 108°12' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

05c - Bắc Trung Bộ



Tình trạng bảo tồn

Vườn Quốc Gia Bạch Mã-Hải Vân được thành lập theo Nghị định 194/CT, ngày 9/8/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, với tổng diện tích 40.000 ha (Bộ Nông nghiệp & PTNT 1997). Tuy nhiên, theo Dự án đầu tư thì khu vực được chia thành 3 phần: Vườn Quốc Gia Bạch Mã và hai Khu văn hoá lịch sử môi trường là Bắc Hải Vân và Nam Hải Vân (Vũ Văn Dũng, Viện Điều tra Quy hoạch Rừng pers. comm.).

Năm 1994, Dự án đầu tư cho Khu Văn hoá, Lịch sử và Môi trường Bắc Hải Vân được hoàn thành và được Uỷ Ban Nhân Dân tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt cùng năm, với diện tích 14.547 ha (Cục Kiểm Lâm 1998). Đến năm 1999, Phân Viện Điều tra Quy hoạch Rừng Huế đã chỉnh sửa lại dự án đầu tư cho Bắc Hải Vân, với diện tích đề xuất mới là 11.128 ha. Dự án này đã được Uỷ ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt theo Quyết định số 784/QĐ, ngày 27/4/1999 (Chi cục Kiểm lâm Thừa Thiên-Huế 2000). Trong danh sách các khu rừng đặc dụng Việt Nam đề xuất quy hoạch đến năm 2010 thì Bắc Hải Vân có diện tích là 14.547 ha (Cục Kiểm lâm 1998). Hiện nay, Bắc Hải Vân được Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lộc quản lý (Chi cục Kiểm lâm Thừa Thiên-Huế 2000).

Địa hình và thủy văn

Khu văn hoá, lịch sử và môi trường Bắc Hải Vân ở phía nam tỉnh Thừa Thiên Huế. Ranh giới đề xuất về phía tây giáp với Vườn quốc gia Bạch Mã, phía nam là thành phố Đà Nẵng và phía đông giáp Biển Đông. Khu vực có chiều dài 35 km và chiều rộng 6 km.

Bắc Hải Vân nằm trên sườn Bắc của giông núi chạy theo hướng tây đông trong dãy Trường Sơn nhô ra Biển Đông. Giới hạn về phía đông của Khu văn hoá, lịch sử và môi trường là đèo Hải Vân, trên Quốc lộ 1A. Tất cả các sông suối bắt nguồn trong khu vực đều chảy về phía Bắc, chảy trực tiếp ra biển hoặc chảy vào các đầm phá - là một đặc điểm địa mạo đặc trưng của bờ biển ở vùng này. Điểm núi cao nhất trong khu vực là Hòn Chay 1.413 m.

Đa dạng sinh học

Khu văn hoá, lịch sử và môi trường Bắc Hải Vân nằm ở phần mở rộng phía nam thuộc vùng chim đặc hữu đất thấp miền Trung Việt Nam (Stattersfield et al. 1998). Mặc dù khu hệ chim khu vực xung quanh Vườn quốc gia Bạch Mã đã được nghiên cứu tương đối kỹ, vẫn có rất ít thông

Khu Văn hoá và Lịch sử Bắc Hải Vân

tin về khu hệ chim Bắc Hải Vân. Trước đây, một số loài chim có vùng phân bố hẹp đã được ghi nhận tại Bắc Hải Vân như Gà so Trung Bộ *Arborophila merlini*, Gà lôi lam mào trắng *Lophura edwardsi*, Trĩ Sao *Rheinardia ocellata* (Delacour và Jabouille 1927). Tuy nhiên, tình trạng của các loài này trong khu vực cho đến nay chưa được biết rõ.

Theo Chi cục Kiểm lâm Thừa Thiên Huế (2000), Khu văn hoá, lịch sử và môi trường bao gồm 8.904 ha rừng tự nhiên và 2.009 ha rừng trồng. Tuy nhiên, số liệu này chỉ mang tính tương đối, không phải hầu hết diện tích đất trên đều có rừng, theo Chi cục Kiểm lâm thì tổng diện tích đất rừng chỉ khoảng 5.962 ha. Rừng trồng chủ yếu là các loài Keo lá tràm *Acacia auriculiformis*, Keo tai tượng *A. mangium* và Thông nhựa *Pinus merkusii*. (Vũ Văn Dũng, Viện Điều tra Quy hoạch Rừng, pers. comm.)

Các vấn đề về bảo tồn

Chi cục Kiểm lâm Thừa Thiên Huế (2000) đã xác định khai thác gỗ và săn bắt động vật hoang dã là những đe doạ lớn nhất đối với đa dạng sinh học ở Khu văn hoá, lịch sử và môi trường Bắc Hải Vân. Do khu vực nằm gần các trung tâm dân cư nên áp lực đối với tài nguyên thiên nhiên rất lớn. Tổng dân số sinh sống trong 4 xã vùng đệm là 30.753 người. Quốc lộ 1A chạy qua giữa trung tâm khu văn hoá, lịch sử và môi trường là một trong những yếu tố thuận lợi cho sự xâm nhập khai thác tài nguyên. Đường sắt Bắc Nam cũng chạy cắt ngang qua khu vực. Ngoài ra, dự án xây dựng đường hầm cho Quốc lộ 1A qua Đèo Hải Vân cũng sẽ được triển khai trong tương lai gần đây.

Khu văn hoá, lịch sử và môi trường Bắc Hải Vân là thành phần quan trọng trong hệ thống bảo tồn thiên nhiên và cảnh quan trong vùng. Bắc Hải Vân tiếp giáp với Vườn quốc gia Bạch Mã ở phía Tây và Khu văn hoá, lịch sử và môi trường Nam Hải Vân ở phía Nam. Không xa khu vực này, về phía Nam là Khu bảo tồn thiên nhiên Bà Nà - Núi Chúa. Xa hơn nữa về phía Đông là Khu bảo tồn thiên nhiên Cù Lao Chàm và Bán đảo Sơn Trà .

Nhìn chung, các khu vực này bao vệ phần mở rộng phía Đông vành đai rừng liên tục từ biên giới Việt-Lào tới Biển Đông. Kết hợp với các khu rừng phía tây ở hai tỉnh Quảng Nam, Thừa Thiên Huế và nước Lào thì các khu bảo vệ này bao vệ được các sinh cảnh tự nhiên liên tục.

Trong báo cáo kết quả phân tích hệ thống các khu rừng đặc dụng của Việt Nam, Tổ chức BirdLife Quốc tế và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng đã đề xuất mở rộng Vườn quốc gia Bạch Mã về phía đông với diện tích 22.500 ha (Wege et al. 1999). Phần mở rộng sẽ bao gồm toàn bộ Khu văn hoá, lịch sử và môi trường Bắc Hải Vân.

Các giá trị khác

Theo Cục Kiểm lâm (1998), cơ sở cho việc thành lập khu bảo vệ Bắc Hải Vân là phong ngoạn mục của Đèo Hải Vân. Đèo Hải Vân có phong cảnh đẹp nổi tiếng được nhiều người biết đến (Vũ Văn Dũng Viện Điều tra Quy hoạch Rừng, pers. comm.). Nhiều hành khách, du khách khi đi qua đoạn từ Thành Phố Huế đến Đà Nẵng trên Quốc lộ 1 đã dừng chân trên đỉnh Đèo để thưởng ngoạn bức tranh phong cảnh hấp dẫn của đèo Hải Vân.

Các dự án có liên quan

Chưa có dự án cụ thể nào trong khu vực. Tuy nhiên, khu văn hoá, lịch sử và môi trường Bắc Hải Vân nằm trong dự án bảo tồn cảnh quan "hành lang xanh".

Tài liệu tham khảo

Anon. (1997) Extract from report: "the buffer zone workshop": Bach Ma-Hai Van, Hue 18-20 August 1997. Unpublished extract.

Davis, S. D., Heywood, V. H. and Hamilton, A. C. eds. (1995) Centres of plant diversity: a guide and strategy for their conservation. Cambridge, U.K.: WWF and IUCN.

Delacour, J. and Jabouille, P. (1927) [Ornithological research in Tranninh (Laos), Thua-Thien and Kontum (Annam) provinces and some

other regions of French Indochina]. Paris: Societe Nationale d'Acclimatation de France. In French.

Eve, R. (1996) Bach Ma, Hai Van, Ba Na: why protect them?. Hue: EC/WWF Bach Ma National Park Project. In English and French.

Eve, R. (1996) Bach Ma, Hai Van, Ba Na: why protect them?. Hue: EC/WWF Bach Ma National Park Project. In English and Vietnamese.

Soer, A. (1997) Some reflections on the objectives, outputs and activities, now and in the future. Unpublished report to the Bach Ma-North Hai Van Natural Resource Area and Associated Buffer Zones Technical Advisory Committee.

Thua Thien Hue Provincial FPD (2000) [FPD questionnaire]. Hue: Thua Thien Hue Provincial Forest Protection Department. In Vietnamese.

Vu Dung (undated) Technical and economic feasibility study for the establishment of the national park of Mach Ma. Unpublished report.